

SO 86/TB-VKSTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2021

FDVN LAW FIRM

Tài liệu nghiệp vụ

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm đối với vụ án Đỗ Đình Nghĩa cùng đồng phạm, phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm” xảy ra tại Hà Nội

Qua công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử (vụ án Đỗ Đình Nghĩa và đồng phạm bị xét xử về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm”), Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự Viện kiểm sát nhân dân tối cao thấy một số vấn đề cần rút kinh nghiệm như sau:

1. Nội dung vụ án và quá trình giải quyết

Ngày 30/8/2016, Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội, kiểm tra 06 cơ sở là trụ sở, địa điểm kinh doanh, kho hàng và 08 địa điểm tiêu thụ sản phẩm của Công ty TNHH thương mại Slim HMN Việt Nam, thu giữ 32.694 (hộp, lọ, gói) là thực phẩm chức năng (TPCN) thuộc 53 danh mục sản phẩm các loại.

Kết quả điều tra xác định: Năm 2013, Đỗ Đình Nhân đứng ra thành lập Công ty TNHH thương mại Slim HMN Việt Nam (Công ty Slim) và giữ chức danh Giám đốc; ngành nghề kinh doanh chính là buôn bán TPCN. Ban đầu, Công ty Slim mua TPCN của Công ty Cổ phần dược phẩm Trường Thọ (Công ty Trường Thọ), Công ty Cổ phần dược phẩm Phúc Lâm (Công ty Phúc Lâm), Công ty TNHH một thành viên Armephaco (Công ty Armephaco) sản xuất để bán lại. Sau đó, Nhân nghĩ ra cách làm giả TPCN có xuất xứ nước ngoài bằng cách đặt gia công TPCN của các công ty dược phẩm trong nước, đặt in nhãn dán, vỏ lọ, vỏ hộp để làm thành các lọ TPCN mang thương hiệu nước ngoài rồi bán ra thị trường thu lợi nhuận cao hơn.

Để sản xuất, buôn bán TPCN giả, Nhân trực tiếp hoặc chỉ đạo Đỗ Đình Nghĩa, Vi Văn Hoài và Đỗ Anh Tùng thực hiện các hành vi phạm tội sau:

(1) Đỗ Đình Nhân thuê nhiều địa điểm khác nhau làm trụ sở, địa điểm kinh doanh, kho chứa hàng của Công ty Slim, thuê nhân công và mua máy móc trang thiết bị phục vụ việc sản xuất, kinh doanh TPCN giả. Nhân chỉ đạo Đỗ Đình Nghĩa mang mẫu mã bán phim, hồ sơ xác nhận công bố, giấy phép in sản phẩm TPCN đến Công ty TNHH In Hà Việt, Công ty TNHH sản xuất và xuất nhập khẩu bao bì Hà Nội đặt in vỏ hộp, nhãn, sản xuất các vỏ hộp của TPCN. Nghĩa và Nhân đến Công ty TNHH Đức Tấn Sài Gòn, trụ sở tại huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội đặt làm 10.030 vỏ lọ TPCN. Tháng 8/2015, Nghĩa và Nhân đặt Công ty TNHH sản xuất nhựa Việt Nhật đặt làm 20.000 vỏ lọ TPCN giống lọ của sản phẩm nhập khẩu nước ngoài rồi chuyển về kho của Công ty Slim.



(2) Đỗ Đình Nhân chỉ đạo Đỗ Đình Nghĩa và Hà Trọng Vụ đến Cục An toàn thực phẩm Bộ Y tế làm hồ sơ xác nhận công bố phù hợp An toàn thực phẩm của 14 loại TPCN. Sau đó, Nhân và Nghĩa giao nguyên liệu, vỏ lọ, nắp, nhãn dán cho các công ty Trường Thọ, Phúc Lâm, Armephaco gia công TPCN. Quá trình điều tra xác định: từ tháng 6/2015 đến ngày 30/8/2016, Đỗ Đình Nhân đã đặt gia công của Công ty Phúc Lâm, Công ty Trường Thọ và Công ty Armephaco 2.185.700 viên và 84.371 lọ TPCN các loại rồi làm thành TPCN giả có nguồn gốc xuất xứ nước ngoài trị giá 16.236.632.543 đồng. Sau khi khám xét các kho hàng còn thu giữ được 27.158 hộp, lọ TPCN trị giá 4.960.668.010 đồng. Như vậy, số TPCN giả Nhân đã bán ra thị trường là 2.185.700 viên và 57.213 lọ trị giá 11.275.964.533 đồng. Đỗ Đình Nhân được hưởng số tiền thu lợi bất chính là 577.780.522 đồng.

Tại Kết luận giám định số 4576/C54 ngày 31/8/2017, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 27.158 (hộp, lọ, gói) TPCN các loại là TPCN giả, có thành phần hàm lượng nhỏ hơn 70% hàm lượng ghi trên nhãn và bán công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm của sản phẩm.

Bản án hình sự sơ thẩm số 346/2018/HS-ST ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 193; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 7 BLHS năm 2015 xử phạt Đỗ Đình Nhân 05 năm tù; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 193; điểm b, s khoản 1, 3 Điều 51; Điều 54; Điều 7 BLHS năm 2015 xử phạt Đỗ Đình Nghĩa 3 năm tù về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Anh Tùng và Vi Văn Hoài; trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/9/2018, Đỗ Đình Nghĩa kháng cáo xin hưởng án treo.

Bản án hình sự phúc thẩm số 218/2019/HS-PT ngày 23/4/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 193; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Đỗ Đình Nghĩa 03 năm tù về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Ngày 06/4/2020, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao kháng nghị giám đốc thẩm, đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm hủy Bản án hình sự phúc thẩm, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 346/2018/HS-ST ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Đỗ Đình Nghĩa.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 13/2021/HS-GĐT ngày 03/3/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận quyết định kháng nghị giám đốc thẩm của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Hủy bản án hình sự phúc thẩm số 218/2019/HS-PT ngày 23/4/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 346/2018/HS-ST ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đối với Đỗ Đình Nghĩa.

2. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2015 đến tháng 8/2016, Đỗ Đình Nhân, Đỗ Đình Nghĩa đã 05 lần đặt của Công ty Trường Thọ, Công ty Phúc Lâm và Công ty Armetraco gia công nhiều loại TPCN giả có xuất xứ nước ngoài, trong đó Nhân và Nghĩa đặt của Công ty Phúc Lâm hai lần, đặt của công ty Trường Thọ một lần và Công ty Armetraco hai lần. Mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là thiếu sót nghiêm trọng.

Quá trình điều tra, Đỗ Đình Nghĩa đã tự nguyện nộp 15.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*” là không đúng vì hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm khách thể là trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, chỉ có thể xem xét áp dụng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Đỗ Đình Nghĩa được Tòa án cấp sơ thẩm cho hưởng 03 năm tù đã là nhẹ, nhưng Tòa án cấp phúc thẩm không phát hiện ra những vi phạm này của cấp sơ thẩm mà tiếp tục cho Đỗ Đình Nghĩa được hưởng án treo là không đúng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Quá trình thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm, phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã không phát hiện ra và không báo cáo những vi phạm này mà tại phiên tòa còn đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51, không áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và đề nghị cho Đỗ Đình Nghĩa hưởng án treo không đúng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP nên cần phải rút kinh nghiệm.

Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự thông báo để các đơn vị cùng rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự trong toàn ngành. /s/

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng, Phó Viện trưởng, Viện KSNDTC (để b/c);
- Viện KSNDCC 1,2,3;
- 63 Viện kiểm sát tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Lưu: VT (1b), V7 (23b).

TL. VIỆN TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ THỰC HÀNH QUYỀN
CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT XÉT XỬ HÌNH SỰ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phạm Văn An